

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN THỰC VẬT
(SUSTAINABLE DEVELOPMENT OF PLANT RESOURCE)

Lâm Đồng - 2020

NỘI DUNG

1. THÔNG TIN CHUNG

2. KẾT QUẢ HỌC TẬP

3. MÔ TẢ KHÓA HỌC

4. YÊU CẦU KHÓA HỌC

5. NỘI DUNG KHÓA HỌC

6. TÀI LIỆU KHÓA HỌC

7. ĐÁNH GIÁ KHÓA HỌC VÀ LỊCH TRÌNH

8. TIẾN ĐỘ HỌC TẬP

9. NHẬT QUẢN VỚI KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA KHÓA HỌC

10. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN XÂY DỰNG GIÁO TRÌNH KHÓA HỌC

GIÁO TRÌNH KHÓA HỌC
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN THỰC VẬT

1. 1. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Mã khóa học: 20CS3201 *Tên khóa học:* triển bền vững tài nguyên thực vật

1.2. Đơn vị tín dụng: 3 (2L-1T)

1.3. Trình độ: Đại học, *Loại chương trình:* Toàn thời gian

1.4. Loại khóa học (Bắt buộc, tự chọn) : bắt buộc đối với ngành Công nghệ sinh học

1.5. Điều kiện tiên quyết: Thực vật học

1.6. Phân tích khối lượng công việc:

- Bài giảng: 30 giờ

- Hướng dẫn: 30 giờ

2. 2. KẾT QUẢ HỌC TẬP

2.1. Mục tiêu khóa học

Mục tiêu	Sự miêu tả	Kết quả học tập của chương trình	Thuộc tính graduate [tốt nghiệp]
----------	------------	----------------------------------	----------------------------------

KIẾN THỨC HỌC THUẬT			
OBJ 1	Hiểu các khái niệm về tài nguyên và tài nguyên thực vật.	1.3.1	3
OBJ 2	Hiểu rõ phương pháp điều tra, Chế biến, bảo quản thực vật resources.	1.3.1	3
OBJ 3	Tìm hiểu các loại tài nguyên thực vật	1.3.1	3
OBJ 4	Hiểu rõ phương pháp khai thác và phát triển bền vững tài nguyên thực vật	1.3.1	3
KỸ NĂNG THỰC HÀNH			
Thuộc tính cá nhân và nghề nghiệp			
OBJ 5	Xác định các nhóm tài nguyên thực vật	2.2.5 2.2.7 2.2.8	3
OBJ 6	Lập tài liệu và đề xuất các giải pháp để phát triển tài nguyên thực vật.	2.2.5 2.2.7 2.2.8	3
Kỹ năng mềm			
OBJ 7	Kỹ năng thuyết trình, hợp tác, nhóm làm việc	3.1.1 3.1.2 3.1.3	4
QUAN ĐIỂM			
OBJ 8	Thái độ nghiêm túc, trung thực.	2.4.3 2.4.7	3

2.2. Kết quả học tập của khóa học

Mục tiêu	Khóa học LO	Mô tả LO	Tôi, T, U phân loại học
OBJ 1 ·	LO 1.1 ·	Hiểu khái niệm tài nguyên thiên nhiên, khái niệm tài nguyên.	T
	LO 1.2 ·	Hiểu được việc phân loại tài nguyên thực vật. Ý nghĩa của tài nguyên thực vật đối với môi trường và con người.	T
OBJ 2 ·	LO 2.1 ·		T
	LO 2.2 ·	Hiểu rõ phương pháp chế biến, bảo vệ tài nguyên nhà máy.	T
OBJ 3 ·	LO 3.1 ·	Xác định các nhóm tài nguyên thực vật	T
OBJ 4 ·	LO 4.1 ·	Vận dụng kiến thức để đánh giá tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên thực vật.	T
	LO 4.2 ·	Vận dụng kiến thức để đánh giá tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên thực vật.	Tu
OBJ 5 ·	LO 5.1 ·	Có kỹ năng nhận biết các nhóm tài nguyên thực vật.	T
OBJ 6 ·	LO 6.1 ·	Văn bản và đề xuất giải pháp phát triển tài nguyên thực vật, asic cho các chương trình môi trường, hệ sinh thái.	Tu
OBJ 7 ·	LO 7.1 ·	Kỹ năng thuyết trình, hợp tác, nhóm làm việc	U
OBJ 8 ·	LO 8.1 ·	Thái độ nghiêm túc, trung thực, cầu tiến, hiếu học	U

3.

4. 3. MÔ TẢ KHÓA HỌC

Khóa học này là khóa học bắt buộc đối với các chuyên ngành Công nghệ sinh học, phát triển bền vững thực vật các loại kiến thức cơ bản về tài nguyên thực vật, phương pháp nghiên cứu tài nguyên thực vật, khai thác, chế biến, bảo vệ tài nguyên. Môn học giúp học sinh hiểu được các phương pháp khai thác và phát triển bền vững tài nguyên thực vật.

5. 4. MÔ TẢ KHÓA HỌC

4.1 Yêu cầu đối với đội ngũ giảng viên

Nội dung, lịch giảng dạy và yêu cầu của khóa học phải được công khai cho sinh viên trong bài giảng đầu tiên. Bất kỳ câu hỏi hoặc đề xuất từ sinh viên cũng nên được xem xét và hoàn thiện trong bài giảng đầu tiên. Sau khi được hoàn thiện, các vấn đề liên quan đến việc quản lý khóa học phải được áp dụng nhất quán trong suốt khóa học.

Những thay đổi trong lịch trình giảng dạy và bài giảng trang điểm phải được thông báo cho sinh viên trong thời gian thích hợp.

Những thay đổi lớn về nội dung và yêu cầu khóa học (đặc biệt là những thay đổi ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của sinh viên) phải được Khoa chấp thuận trước khi bắt đầu khóa học.

4.2 Yêu cầu đối với sinh viên

Các câu hỏi về các vấn đề liên quan đến việc quản lý khóa học sẽ chỉ được xem xét trong bài giảng đầu tiên. Sinh viên phải tuân thủ các yêu cầu của khóa học sau khi được công khai và hoàn thiện.

Các điều khoản đặc biệt có thể được mở rộng cho học sinh trong những tình huống khó khăn (chẳng hạn như học sinh trong tình trạng sức khỏe nghiêm trọng hoặc học sinh khuyết tật). Trong những trường hợp như vậy, sinh viên phải thông báo cho giảng viên phụ trách và cung cấp tài liệu thích hợp trước khi kết thúc khóa học

4.2.1 Khán giả

Sinh viên phải chuẩn bị cho các bài giảng phù hợp với yêu cầu của khóa học.

- Cần phải đúng giờ. Học sinh không được phép tham dự khi bài giảng đã bắt đầu trong 15 phút.

- Sinh viên có xung đột nên thông báo cho giảng viên phụ trách để sắp xếp hợp lý.

- Vắng mặt quá mức mà không có sự cho phép trước của giảng viên phụ trách được coi là không đầy đủ.

4.2.2 Hành vi và hành vi của lớp

Khóa học được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng cả người học và người dạy. Các quy tắc về ứng xử và hành vi trong lớp học như sau:

- Sinh viên phải tuân thủ các hướng dẫn của trường đại học về trang phục phù hợp.

- Sinh viên phải thể hiện hạnh kiểm, ứng xử đúng mực và làm theo hướng dẫn của giảng viên phụ trách trong suốt bài giảng.

- Học sinh không nên tiêu thụ thực phẩm hoặc đồ uống trong suốt bài giảng.

- Chỉ nên sử dụng máy tính xách tay, điện thoại di động, máy tính bảng để ghi chép hoặc thực hiện các phép tính theo yêu cầu của giảng viên.

- Học sinh không nên thảo luận về các chủ đề hoặc thực hiện các hoạt động không liên quan đến bài học.

- Học sinh được yêu cầu giữ cho lớp học sạch sẽ, gọn gàng.

Những học sinh không tuân thủ các quy tắc nêu trên sẽ được yêu cầu rời khỏi lớp học.

4.2.3 Yêu cầu học tập

- Các khiếu nại, khiếu nại hoặc thắc mắc liên quan đến chấm điểm, kết quả kỳ thi và các vấn đề học tập khác sẽ được xử lý theo chính sách của trường đại học. Sinh viên nên liên hệ với nhân viên giảng viên để được tư vấn về các thủ tục và tài liệu.

- Các thắc mắc liên quan đến nội dung khóa học: khuyến khích sinh viên trao đổi với giảng viên phụ trách về các vấn đề.

- Phản hồi của sinh viên được khuyến khích để cải thiện chất lượng của khóa học. Trong suốt khóa học, phản hồi có thể được gửi trực tiếp đến giảng viên phụ trách hoặc thông qua đại diện lớp.

6. 5. NỘI DUNG KHÓA HỌC

Bài giảng	Chủ đề	Khóa học LO	Sự miêu tả	Hoạt động dạy			
				Trong lớp			
				Bài giảng	Lượng dẫn	hảo luận nhóm	hỏi đáp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	
Chương 1	Giới thiệu	LO 1,2,11	Trình bày và thảo luận	3		1	
1.1.	Khái niệm tài nguyên và tài nguyên thực vật						
1.2	Ý nghĩa của tài nguyên thực vật rừng						
1.3	Phân loại tài nguyên thực vật						
Chương 2	Xác định các nhóm tài	LO 1,2,3,4,8,9,10,11	Trình bày,	7		1	5

	nguyên thực vật		thảo luận và thực hành				
2.1.	Phương pháp điều tra, đánh giá tài nguyên thực vật rừng.						
2.2.	Phương pháp khai thác, chế biến						
2.3.	Phương pháp nghiên cứu có sự tham gia của cộng đồng						
2.4.	Tài liệu tài nguyên thực vật						
Chương 3	Các loại tài nguyên thực vật	LO 1,2,3,4,5,6,7,9,10,11	Trình bày, thảo luận và thực hành	9		1	15
3.1.	Tài nguyên gỗ						
3.2.	Tài nguyên cây thuốc						
3.3.	Tài nguyên nhà máy tinh dầu						
3.4.	Tài nguyên dầu thực vật						
3.5.	Tài nguyên nhà máy nhuộm						

3.6 .	Tài nguyên saps thực vật						
Các 3.7.	Tài nguyên thực vật cho tanin						
3,8 .	Tài nguyên nguyên liệu thực vật giấy và lụa						
3,9.	Tài nguyên nhà máy của cây lương thực, thực phẩm						
Ngày 3.10.	Tài nguyên vật liệu thực vật trang trí, làm mái nhà và khác						
Chapter 4 .	Khai thác, phát triển bền vững tài nguyên thực vật	LO 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11	T Trình bày, thảo luận và thực hành	3		1	10
4.1.	Cơ sở lý luận						
4.2.	Phương pháp khai thác bền vững tài nguyên thực vật						
4.3.	Phương pháp phát triển bền vững tài nguyên thực vật						

Chapter 5	Tài nguyên thực vật tại Việt Nam	LO 1,2,5,6,7,11	Trình bày, thảo luận và thực hành	3		1	
5.1.	Tài nguyên thực vật potetial						
5.2.	Khai thác tình hình, phát triển tài nguyên thực vật						
5.3.	Lợi thế, khó khăn và triển vọng phát triển nguồn tài nguyên thực vật tại Việt Nam						
Tất cả				25		5	30

Bài tập thực hành

Thế dục	Nội dung	Khóa học LO	Tổ chức lớp học
Bài 1: Điều tra số lượng thực vật (5 kỳ)	Xây dựng kế hoạch, khảo sát, phỏng vấn, thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu	LO , 4,8,9,10, 11	<ul style="list-style-type: none"> - 10 học sinh 1 nhóm - Người hướng dẫn hướng dẫn phương pháp thực hiện, sinh viên thực hành trong phòng thí nghiệm. - Giáo viên trả lời câu hỏi, nhận xét, đánh giá kết quả
Bài 2: Xác định tài nguyên gỗ(5 kỳ)	Xác định tế bào tiêu chuẩn với rừng gỗ, xác định thành phần, số lượng tài nguyên gỗ	LO 2,3,5,6,7, 9,10, 11	<ul style="list-style-type: none"> - 10 học sinh 1 nhóm - Người hướng dẫn hướng dẫn phương pháp thực hiện, sinh viên thực hành trong phòng thí nghiệm. - Giáo viên trả lời câu hỏi, nhận xét, đánh giá kết quả
Bài 3: Xác định nguồn thực	Kỹ thuật thực hành chế biến	LO 2,3,4,5,6,7, 9,10, 11	<ul style="list-style-type: none"> - 10 học sinh 1 nhóm

<p>vật nhuộm (5 kỳ)</p>	<p>thuốc nhuộm từ nhà máy</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Người hướng dẫn hướng dẫn phương pháp thực hiện, sinh viên thực hành trong phòng thí nghiệm. - Giáo viên trả lời câu hỏi, nhận xét, đánh giá kết quả
<p>Bài 4: Xác định tỉ nguyên dầu thực vật(5 giai đoạn)</p>	<p>Thực hành kỹ thuật chế biến từ dầu thực vật</p>	<p>LO 2,3,4,5,6,7, 9,10, 11</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 10 học sinh 1 nhóm - Người hướng dẫn hướng dẫn phương pháp thực hiện, sinh viên thực hành trong phòng thí nghiệm. - Giáo viên trả lời câu hỏi, nhận xét, đánh giá kết quả xét nghiệm, đánh giá kết quả thực hành
<p>Bài học 5. Đánh giá tình hình khai thác khoáng sản, sử dụng tài</p>	<p>Xây dựng nhà máy, tổ chức điều tra, đánh giá tình hình khai thác, sử</p>	<p>LO 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10, 11</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đã đi thực tế để thu thập thông tin và

nguyên tại cộng đồng (10 kỳ)	dụng diện tích tài nguyên trong cộng đồng trong vườn quốc gia	dữ liệu thứ cấp. - Học sinh xử lý dữ liệu trên một số máy tính.
---------------------------------	------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------

7. 6. TÀI LIỆU KHÓA HỌC

6.1. Sách giáo khoa được đề xuất

- [1]. Hoàng Sĩ Đồng (2006). *Phương pháp khảo sát và đánh giá tài nguyên nhiệt đới*. Hà Nội: Nhà xuất bản khoa học và công nghệ.
- [2]. Gary J. Martin (2002). *Ethnobotany*, Nhà xuất bản Nông nghiệp Hà Nội.

6.2. Tài liệu bổ sung

- [3]. Dự án hỗ trợ lâm sản ngoài gỗ chuyên dùng tại Việt Nam (2007). *Lâm nghiệp non – tiber Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Bản đồ.
- [4]. Vũ Tiến Hình (1998). *Sản xuất lâm nghiệp*. Nhà xuất bản Nông nghiệp Hà Nội.
- [5]. Phạm Hoàng Hộ (1999). *Cây Việt Nam*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Tre.
- [6]. Đo Tất Lợi (2004). *Thuốc palnts việt nam và thảo dược*. Nhà xuất bản Y khoa.
- [7]. Trần Đình Lý (1993). *1900 loài thực vật hữu ích ở Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Word.
- [8]. La Đình Mới (2002). *Nguồn thực vật thiết yếu ở Việt Nam*. Tập 1,2. Nhà xuất bản Nông nghiệp Hà Nội
- [9]. Phạm Văn Nguyên (1982). *Dầu thực vật tại Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản khoa học và công nghệ.

[10]. Lê Ngọc Thạch (2003). *Essentia (bằng tiếng Anh)*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

[11]. Cao Hữu Trường, Hoàng Thị Linh (1995). *Nhuộm hóa học*. Hà Nội: Nhà xuất bản khoa học và công nghệ.

7. ĐÁNH GIÁ KHÓA HỌC VÀ LỊCH TRÌNH

7.1. Sơ đồ chấm điểm

- Điểm trên thang điểm 10.

7.2. Đánh giá trong kỳ

Đánh giá trong kỳ có trọng số là 50%, bao gồm:

- Tham gia lớp học: 10%.

- Bài kiểm tra trên lớp: 40%.

7.3. Kiểm tra cuối kỳ

Kiểm tra cuối cùng có trọng lượng 50%.

- Hình thức: Thi viết trên lớp.

7.4. Lịch đánh giá

Các thành phần, chương và nội dung đánh giá có mối quan hệ với kết quả học tập của khóa học, số lần đánh giá, tiêu chí đánh giá, tỷ lệ phần trăm của điểm.

Bảng 7.4. Lịch đánh giá

Thuế	Dạng	Lịch	Khóa học LO	Đánh giá	Tỷ lệ (%)
Trong hạn	Tham gia lớp học	Toàn thời gian	LO 1,2,3,4,5,6,7,11	Tham dự	10%

	Tập	Kết thúc chương	LO 3,4,5,6,7,8,10, 11	Báo cáo thực hành	40%
Kiểm tra cuối kỳ	Tất cả các chương	Kết thúc khóa học	LO1,2,3,4,5,6,7,8, 11	bài kiểm tra viết trong lớp	50%

7.5. Phiếu tự đánh giá trong kỳ

Bảng 7.5.1 Phiếu tự đánh giá về việc tham gia lớp học

Phiếu tự đánh giá	Khóa học LO	Tỷ lệ phần trăm	Phân loại				Điểm
			Tuyệt vời	Tốt	Trung bình	Dưới mức trung bình	
			10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
người tham dự theo lịch trình	1-7, 11	50	Tham dự hơn 85% các bài học	Tham dự 70- 85% các bài học	Tham dự 50- 69% các bài học	Tham dự ít hơn 50% các bài học	5 – 0
Mức độ tham gia vào các hoạt động học tập		50	Thảo luận các bài học kỹ lưỡng, đáp ứng hầu hết các câu hỏi.	Hỏi / trả lời > 2 câu hỏi.	Hỏi / trả lời 1 - 2 câu hỏi.	Đừng đóng góp cho bài học.	5 – 0
TẤT CẢ							10 – 0

Bảng 7.5.2 Phiếu tự đánh giá cho các bài tập thực hành

Phiếu tự đánh giá	Khóa học LO	Tỷ lệ phần trăm	Phân loại				Điểm
			Tuyệt vời	Tốt	Trung bình	Dưới mức trung bình	
			10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Chuẩn bị phương pháp luận	3-8, 10, 11	20%	Cung cấp một báo cáo hoàn chỉnh phù hợp với	Cung cấp một báo cáo hoàn chỉnh phù hợp với	Cung cấp một báo cáo hoàn chỉnh phù hợp với hơn 50%	Cung cấp một báo cáo không đầy đủ phù hợp với ít hơn	2 – 0

		phương pháp luận.	70% phương pháp luận.	phương pháp luận.	50% phương pháp luận.	
Kỹ năng thực nghiệm	30%	Chuẩn bị và hoàn thành tất cả các quy trình thử nghiệm với các kỹ năng hoàn hảo.	Chuẩn bị và hoàn thành tất cả các quy trình thử nghiệm với kỹ năng tốt.	Chuẩn bị và hoàn thành tất cả các quy trình thử nghiệm với các kỹ năng cơ bản.	Thực hiện các thủ tục thí nghiệm không đầy đủ mà không có kỹ năng.	3 – 0
Kỹ năng xử lý dữ liệu	10%	Tuyệt vời	Tốt	Trung bình	Sai	1 – 0
Kết quả và báo cáo thử nghiệm	30%	Kết quả thử nghiệm rõ ràng với lời giải thích chính xác.	Kết quả thử nghiệm rõ ràng với > 70% giải thích chính xác.	Kết quả thử nghiệm rõ ràng với > 50% giải thích chính xác.	Kết quả thí nghiệm sai với < 50% các giải thích chính xác.	3 – 0
Cấu trúc báo cáo	10%	Cấu trúc đẹp và rõ ràng mà không có bất kỳ lỗi đánh máy nào.	Cấu trúc logic với một số lỗi đánh máy.	Cấu trúc logic với rất nhiều lỗi đánh máy.	Cấu trúc đơn giản, kích thước phông chữ sai, rất nhiều lỗi gõ.	1 – 0
TẤT CẢ						10 – 0

7.6. Phiếu tự đánh giá kỳ thi cuối kỳ

Bảng 7.6 Phiếu tự đánh giá cho kỳ thi cuối kỳ

Phân loại	Khóa học LO	Điểm	Phân loại	Điểm
Tuyệt vời	1 – 8, 11	8.5 – 10	- Cấu trúc đầy đủ và rõ ràng mà không có bất kỳ lỗi đánh máy nào (2%). - Hoàn thành 80% – 100% câu trả lời cho các câu hỏi (98%).	8.5 – 10
Tốt		7.0 – 8.4	Hoàn thành 70% - 80% câu trả lời cho các câu hỏi.	7.0 – 8.4
Trung bình		5.0 – 6.9	Hoàn thành 50% - 60% câu trả lời cho các câu hỏi.	5.0 – 6.9
Dưới mức trung bình		0.0 – 4.9	Hoàn thành ít hơn 50% câu trả lời cho các câu hỏi.	0.0 – 4.9
Ý kiến				

8. 8. TIẾN ĐỘ HỌC TẬP

Bài học	Hoạt động học tập
1	<p>Giới thiệu</p> <p>Giới thiệu khóa học tất nhiên, thủ tục, đánh giá cung cấp tài liệu học thuật (bài giảng / tóm tắt, bài báo khoa học)</p> <p>Trả lời các câu hỏi của học sinh</p> <p>Giảng dạy nội dung của chương 1: Khái niệm tài nguyên và tài nguyên thực vật và Phân loại tài nguyên thực vật. Học sinh thảo luận về ý nghĩa của chủ đề.</p>
2	<p>Giảng dạy nội dung của chương 2: Methods nghiên cứu về tài nguyên thực vật. Học sinh thảo luận về phương pháp trực tiếp và phương pháp gián tiếp.</p>
3	<p>Tiếp tục giảng dạy và thảo luận nội dung của chương 2. Học sinh thảo luận về Thẩm định nông thôn có sự tham gia (PRA).</p>
4	<p>Giảng dạy nội dung của chương 3: Các loại tài nguyên thực vật. Sinh viên thảo luận về các tiêu chí để xác định tài nguyên thực vật.</p>
5	<p>Tiếp tục giảng dạy và thảo luận nội dung của chương 3. Sinh viên thảo luận về tài nguyên gỗ và phi gỗ.</p>
6	<p>Tiếp tục giảng dạy và thảo luận nội dung của chương 3. Giảng dạy nội dung chương 4: Khai thác, phát triển tài nguyên thực vật</p>
7	<p>Tiếp tục giảng dạy và thảo luận về nội dung của chương 4. Giảng dạy nội dung chương 5: Tài nguyên thực vật ở Việt Nam</p>
8	<p>Tiếp tục giảng dạy và thảo luận nội dung của chương 5. Thảo luận về nội dung của chương 4,5 (Giải pháp phát triển bền vững tài nguyên thực vật tại Việt Nam), một câu hỏi của sinh viên NSWER, công bố kế hoạch thực hành.</p>

9. NHẤT QUÁN VỚI KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA KHÓA HỌC

9.1 Ma trận tính nhất quán của kết quả học tập với kết quả học tập dự kiến của chương trình đào tạo

Chủ đề ELO											
Chương trình đào tạo ELO	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.3.1	H	H	H	H	H	H	H				
2.2.5								H	M		
2.2.7								M	M		
2.2.8								M	M		
2.4.3											H
2.4.7											H
3.1.1										H	
3.1.2										M	
3.1.3										M	

H: Cao, M: Trung bình, L: Thấp.

9.2 Ma trận tính nhất quán của từng bài học với kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo

Khóa học LO											
Bài giảng số	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Chapter 1	Tôi	Tôi									Tôi
Chapter 2	P	P	P	P				P	P	P	P
Chapter 3	P	P	P	P	P	P	P		P	P	P
Chapter 4	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P
Chapter 5	Tôi	Tôi			Tôi	Tôi	Tôi				Tôi

I- Nhập môn, P- Thành thạo; A- Nâng cao.

9.3 Ma trận tổng nhất các phương pháp đánh giá với kết quả học tập dự kiến của chương trình đào tạo

Đánh giá	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Đánh giá (*)											
Sự siêng năng	H	H	H	H	H	H	H				H
Thực tế			M	M	M	M	M	M	M	M	M
Bài kiểm tra viết trên lớp	H	H	H	H	H	H	H	H	H		H

H: cao, M: Trung bình, L: Thấp

9.4 Ma trận tính nhất quán của tài liệu tham khảo với kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo

Khóa học LO	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Phương thức giao hàng (*)											
Bài giảng	H	H	H	H	H	H	H	H	L	L	L
Sự thảo luận	H	M	H	H	M	H	H	H	H	H	H
Bài tập thực hành	M	M	M	M	M	M	M	M	H	H	H

H: cao, M: Trung bình, L: Thấp

9.5 Ma trận tính nhất quán của tài liệu tham khảo với kết quả học tập dự kiến của chương trình đào tạo

Khóa học LO	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Tài liệu khóa học											
Tài liệu tham khảo [1]	X	X	X	X	X				X	X	
Tài liệu tham khảo [2]	X	X	X	X	X				X		
Tham khảo [3]					X	X					
Tham khảo [4]					X	X					
Tài liệu tham khảo [5]					X	X		X			
Tham khảo [6]					X	X		X			
Tham khảo [7]					X	X		X			
Tài liệu tham khảo [8]					X	X		X			
Tham khảo [9]					X	X		X			
Tham khảo [10]					X	X		X			
Tài liệu tham khảo [11]					X	X		X			

10. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN XÂY DỰNG GIÁO TRÌNH KHÓA HỌC

TS Lương Văn Dũng


Điện thoại di động: 0983 491 858

Thư điện tử: dunglv@dlu.edu.vn

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**


Trần Văn Kiên

TRƯỞNG BỘ MÔN


L N Triều

GIẢNG VIÊN SOẠN


Lương Văn Dũng

